

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC NHIỆM VỤ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO ĐẶT HÀNG BỔ SUNG THỰC HIỆN TỪ NĂM 2026**  
*(Kèm theo Quyết định số     /QĐ-UBND ngày     /9/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

| STT | Tên nhiệm vụ                                                                                  | Lĩnh vực                       | Thời gian thực hiện (tháng) | Tổng kinh phí (đồng) | Kết quả dự kiến                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Ghi chú |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|-----------------------------|----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | Ứng dụng định danh, xác thực và truy xuất nguồn gốc xuất xứ hàng hoá trên địa bàn tỉnh Cà Mau | Khoa học kỹ thuật và công nghệ | 24                          | 1.500.000.000        | <div>- Triển khai thí điểm thành công hệ thống truy xuất nguồn gốc dựa trên nền tảng NDATrace cho 02 trang trại (01 trang trại chăn nuôi và 01 trang trại nuôi trồng thủy sản), đáp ứng đầy đủ các chức năng định danh, xác thực và công khai dữ liệu truy xuất cho người tiêu dùng.</div> <div>- Tổ chức 01 lớp tập huấn chuyên sâu với tối thiểu 100 học viên.</div> <div>- Xây dựng và ban hành 01 bộ quy trình vận hành và hướng dẫn kỹ thuật áp dụng cho các trang trại, hợp tác xã và doanh nghiệp khác trên địa bàn tỉnh.</div> <div>- Hoàn thiện mô hình quản trị và vận hành hệ thống truy xuất nguồn gốc cấp tỉnh, thiết lập cơ chế phối hợp quản lý, vận hành và cập nhật dữ liệu giữa các sở, ngành, đơn vị kỹ thuật; hình thành mô hình quản trị dữ liệu dùng chung phục vụ kết nối NDATrace Quốc gia;</div> |         |

| STT | Tên nhiệm vụ                                                                                                                                                                       | Lĩnh vực                       | Thời gian thực hiện (tháng) | Tổng kinh phí (đồng) | Kết quả dự kiến                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Ghi chú |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|-----------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |                                                                                                                                                                                    |                                |                             |                      | - Xây dựng cơ sở dữ liệu truy xuất mẫu cho tối thiểu 05 nhóm sản phẩm chủ lực của tỉnh (tôm, cua, cá, lúa gạo, cây ăn trái...), làm nền tảng mở rộng triển khai cho các doanh nghiệp, hợp tác xã khác;...                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |         |
| 2   | Phát triển hệ sinh thái sản phẩm giá trị gia tăng từ muối Bạc Liêu kết hợp với nguồn nguyên liệu bản địa tỉnh Cà Mau theo hướng thực phẩm cao cấp, sức khỏe và phát triển bền vững | Khoa học kỹ thuật và công nghệ | 24                          | 4.000.000.000        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ tiêu chuẩn cơ sở, hồ sơ công bố sản phẩm cho các sản phẩm tiêu biểu, hướng tới OCOP từ 3 sao trở lên.</li> <li>- Mô hình sản xuất cho các sản phẩm có tiềm năng thương mại hóa; chuyển giao công nghệ đồng bộ nhóm sản phẩm muối spa cho Công ty Cổ phần Muối Bạc Liêu để tổ chức sản xuất đại trà.</li> <li>- Xây dựng và phát triển hệ sinh thái sử dụng các sản phẩm hiện có, gắn với cơ sở sử dụng, chuỗi ẩm thực có sử dụng muối làm nguyên liệu.</li> <li>- Hoàn thiện hồ sơ đăng ký giải pháp hữu ích cho 01 sản phẩm đặc trưng.</li> <li>- Có <math>\geq 01</math> bài báo khoa học trong nước hoặc quốc tế.</li> </ul> |         |
| 3   | Xây dựng mô hình sản xuất tuần hoàn xanh Lúa hữu cơ -                                                                                                                              | Khoa học nông nghiệp           | 24                          | 5.000.000.000        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo khảo sát, đánh giá hiện trạng.</li> <li>- Xây dựng mô hình sản xuất tuần hoàn xanh: Lúa hữu cơ - Cá đồng hoặc tôm cang</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |         |

| STT | Tên nhiệm vụ                                                                                                                                           | Lĩnh vực             | Thời gian thực hiện (tháng) | Tổng kinh phí (đồng) | Kết quả dự kiến                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Ghi chú                                                                      |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------|----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|
|     | Cá đồng hoặc tôm càng xanh - Trồng màu, cây ăn trái - Trồng nấm rơm bền vững gắn với du lịch cộng đồng tại ấp Bình Minh, xã Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau |                      |                             |                      | <p>xanh - Trồng màu, cây ăn trái - Trồng nấm rơm bền vững gắn với du lịch cộng đồng với quy mô <math>\geq 05</math> ha tại Tổ hợp tác Sản xuất – Dịch vụ du lịch sinh thái cộng đồng Bình Minh 2.</p> <p>- Hoàn thiện các quy trình:</p> <p>+ 01 quy trình kỹ thuật canh tác lúa hữu cơ, lúa chất lượng cao theo hướng giảm sử dụng phân bón vô cơ, thuốc bảo vệ thực vật hóa học và giảm phát thải khí nhà kính;</p> <p>+ 01 quy trình nuôi cá đồng hoặc tôm càng xanh sinh thái kết hợp trong ruộng lúa;</p> <p>+ 01 quy trình trồng rau màu cây ăn trái sử dụng phân hữu cơ và chế phẩm sinh học trong quản lý sâu bệnh hại;</p> <p>+ 01 quy trình xử lý rơm rạ, phụ phẩm nông nghiệp bằng chế phẩm sinh học để sản xuất phân hữu cơ; 01 mô hình trình diễn;</p> <p>- 02 lớp tập huấn chuyển giao công nghệ.</p> |                                                                              |
| 4   | Ương sò huyết giống ( <i>Anadara granosa</i> ) đạt kích cỡ nuôi thương phẩm phù hợp với điều kiện tự nhiên                                             | Khoa học nông nghiệp | 24                          | 650.000.000          | - Hỗ trợ Vườn quốc gia Mũi Cà Mau thực hiện ứng dụng, chuyển giao công nghệ ương sò huyết giống từ giai đoạn cấp I (kích cỡ 10 triệu con/kg) lên kích cỡ từ 1.000 đến 2.000 con/kg, phù hợp điều kiện tự nhiên ven biển tỉnh Cà Mau.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Theo Kế hoạch số 328/KH-UBND ngày 08/6/2026 của UBND tỉnh về Phát triển nuôi |

| STT | Tên nhiệm vụ                                                                                                                                                              | Lĩnh vực                       | Thời gian thực hiện (tháng) | Tổng kinh phí (đồng) | Kết quả dự kiến                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Ghi chú                                                                               |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|-----------------------------|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|
|     | tỉnh Cà Mau                                                                                                                                                               |                                |                             |                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực nghiệm mô hình ương Sò huyết giống, với sản lượng thu hoạch đạt <math>\geq 30</math> triệu con, kích cỡ đạt từ 1.000 đến 2.000 con/kg.</li> <li>- Duy trì mô hình ương sò huyết giống phục vụ phát triển sinh kế và bảo tồn nguồn lợi sò huyết trên địa bàn tỉnh Cà Mau</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | hải sản trên biển và ven biển tỉnh Cà Mau giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2045. |
| 5   | Xây dựng mô hình ứng dụng công nghệ số và công nghệ sinh học trong chăn nuôi hươu sao nhằm hỗ trợ ra quyết định và phát triển sản phẩm OCOP từ nhung hươu tại tỉnh Cà Mau | Khoa học kỹ thuật và công nghệ | 24                          | 2.100.000.000        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tối thiểu 02 mô hình ứng dụng đồng bộ công nghệ số và công nghệ sinh học trong chăn nuôi hươu sao tại tỉnh Cà Mau.</li> <li>- Bộ khẩu phần nuôi hươu sao nhằm tận dụng thức ăn, phụ phẩm địa phương và nâng cao năng suất nhung.</li> <li>- Quy trình chăn nuôi hươu sao trên nền đệm lót sinh học và xử lý phân, chất thải bằng chế phẩm vi sinh tạo phân hữu cơ.</li> <li>- Phần mềm hoặc mô-đun quản lý đàn hươu sao có mã định danh/mã QR và truy xuất thông tin.</li> <li>- Hệ thống cảm biến nhiệt độ - độ ẩm, camera AI và mô-đun hỗ trợ ra quyết định phục vụ theo dõi chỉ số nhiệt ẩm, stress nhiệt, hành vi ăn uống, vận động, động dục, bất thường sức khỏe và khuyến cáo chăm sóc, dinh dưỡng, sinh sản, khai thác nhung.</li> </ul> |                                                                                       |

| STT | Tên nhiệm vụ | Lĩnh vực | Thời gian thực hiện (tháng) | Tổng kinh phí (đồng) | Kết quả dự kiến                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Ghi chú |
|-----|--------------|----------|-----------------------------|----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |              |          |                             |                      | <p>- Tối thiểu 02 sản phẩm chế biến thử nghiệm từ nhung hươu phù hợp với điều kiện địa phương, xây dựng bộ hồ sơ kỹ thuật phục vụ định hướng tham gia Chương trình OCOP cho ít nhất 01 sản phẩm.</p> <p>- Sổ tay kỹ thuật, tài liệu hướng dẫn vận hành mô hình; 01 lớp tập huấn và 01 hội thảo chuyển giao công nghệ cho cán bộ kỹ thuật, hợp tác xã, doanh nghiệp và người chăn nuôi.</p> |         |